TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2021/HS-ST
Ngày 24 -12- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông H Đức Quang – Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Cửu.

Bà Nguyễn Ngọc Cúc.

***-Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Đình Vạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

-Đại diện VKSND huyện Vinh Cửu tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 166/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Trọng T, Tên gọi khác: không; sinh năm 1989 tại: thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký thường trú: 450/9 D, phường 1, quận 8, thành phố H. Nơi cư trú: Ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N (đã chết) và bà Lâm Thị K, sinh năm 1962; có vợ là Phạm Thị V, sinh năm 1985 và có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/8/2021 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai, bị cáo "Có mặt".

** Bị hại:*

+ Anh Trương Thanh H, sinh năm 1990. Địa chỉ: tổ 10, ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh Đ. "Vắng mặt".

+ Anh Ngô Quang B, sinh năm 1975. Địa chỉ: tổ 8, ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ. "Vắng mặt".

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đ. "Vắng mặt".

+ Nguyễn Hiếu TR, sinh năm 2002. Địa chỉ: ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ. "Vắng mặt".

+ H Văn T1, sinh năm 2005. Địa chỉ: ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ. "Vắng mặt".

Người đại diện cho T1: bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp 5, xã xã T, huyện V, tỉnh Đ. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Trọng T và H Văn T1, sinh ngày 04/9/2005 sống chung phòng trọ tại ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ, do hết tiền tiêu xài, T xúi giục T1 đi trộm cắp tài sản đem về cho T bán lấy tiền được T1 đồng ý. Khoảng hơn 00 giờ ngày 30/7/2021, T1 dùng dây kẽm mở cửa phòng trọ anh Trương Thanh H, sinh năm 1990 trú tại tổ 10, ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh Đ đột nhập vào bên trong lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 và 01 máy tính bảng hiệu Lenovo bị vỡ góc màn hình đem về phòng trọ nói cho T biết việc trộm cắp tài sản. Do máy tính bảng bị vỡ, T ném vào thùng rác và đem điện thoại di động hiệu OPPO A5 đến cửa hàng điện thoại H Anh do anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1982 trú tại ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đ làm chủ cầm cố được 1.750.000 đồng. T giữ lại 750.000 đồng và đưa cho T1 1.000.000 đồng. Sáng ngày 23/8/2021, T đưa cho T1 01 điện thoại di động hiệu Masstel và dặn T1 nếu có việc gì thì gọi điện cho T rồi về nhà cha vợ tại ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đ. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày, T1 đến nhà anh Ngô Quang B, sinh năm 1975 trú tổ 8, ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ trèo lên hàng rào sau nhà chui qua lỗ trên tường tầng 2 đột nhập vào bên trong đi xuống phòng bếp lấy trộm 01 lap top hiệu ASUS 555 đem về phòng trọ. Do làm rơi điện thoại hiệu Masstel tại nhà anh B nên T1 mượn điện thoại di động của người cùng dãy trọ gọi điện nói cho T biết mới trộm cắp được lap top. T kêu T1 cất giấu để T đem đi bán, sáng ngày 24/8/2021 T về phòng trọ mở lap top nhưng không lên nguồn nên gọi điện cho anh K hỏi bán xác lap top nhưng anh K trả giá thấp nên T không bán mà đem đến cửa hàng H Anh để anh K sửa chữa. T mượn anh K 400.000 đồng đưa cho T1 mua đồ dùng sinh hoạt. Sáng ngày 27/8/2021, Công an xã T Phú tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của anh H, anh B nên tiến hành kiểm tra phòng trọ của T. T khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp tài sản trộm cắp. Công an xã T tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, củng cố hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền.

* Tang vật, tài sản tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Masstel số IMEI 1: 352377075605606, số IMEI 2: 352377075605614; 01 sim điện thoại có ký hiệu 8401-2009-5009-3844; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5; 01 lap top hiệu ASUS 555; 01 giấy cầm đồ.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 71/KL-ĐGTS ngày 01/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 trị giá 1.500.000 đồng; 01 máy tính bảng hiệu Lenovo trị giá 700.000 đồng . Tổng trị giá tài sản là 2.200.000 đồng.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 73/KL-ĐGTS ngày 01/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu ASUS 555 trị giá 4.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Phạm Trọng T, H Văn T1 khai nhận thực hiện thêm 02 vụ trộm cắp tài sản sau:

- Khoảng 24 giờ ngày 22/8/2021, T1 đột nhập vào nhà anh Ngô Quang B, sinh năm 1975 trú tổ 8, ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ đi xuống phòng khách lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung A11 bị vỡ màn hình để T bán cho anh Nguyễn Văn K được 300.000 đồng. Số tiền này T đưa T1 mua đồ ăn.

- Khoảng 23 giờ ngày 26/8/2021, T1 đột nhập vào nhà anh Mai Văn Công, sinh năm 1983 tại tổ 8, ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus của anh Nguyễn Hiếu TR, sinh năm 1993 ngụ xã T, huyện T, tỉnh V đem về đưa cho T cất giấu tại phòng trọ mục đích để bán.

* Tang vật, tài sản tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, 01 sim số thuê bao 0779809799; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A11 bị vỡ nàn hình.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 72/KL-ĐGTS ngày 01/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A11 trị giá 700.000 đồng.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 74/KL-ĐGTS ngày 01/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus trị giá 1.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 160/CT-VKS-HS ngày 29/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố bị cáo Phạm Trọng T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Trọng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên. Bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì về các kết luận của hội đồng định giá nêu trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Trọng T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phạm Trọng T từ 12 đến 14 tháng tù;

- Về xử lý vật chứng Viện kiểm sát đề nghị:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện giao trả: anh Nguyễn Hiếu TR 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, 01 sim điện thoại số 0779809799; anh Trương Thanh H 01 điện thoại di động OPPO A5; anh Ngô Quang B 01 điện thoại di động hiệu Samsung A11, 01 lap top hiệu ASUS 555;

+ 01 giấy biên nhận cầm đồ lưu vào hồ sơ vụ án;

+ Đề nghị trả lại cho Phạm Trọng T 01 điện thoại di động hiệu Masstel số IMEI 1: 352377075605606, số IMEI 2: 352377075605614; 01 sim điện thoại có ký hiệu 8401-2009-5009-3844.

- Về dân sự: anh Nguyễn Hiếu TR, anh Trương Thanh H, anh Ngô Quang B, anh Nguyễn Văn K không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét;

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng hình sự:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Trong giai đoạn điều tra đã có lời khai. Việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]Về căn cứ kết tội bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Trọng T đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận: Phạm Trọng T là người đã thành niên xúi giục H Văn T1 là người dưới 16 tuổi trộm cắp tài sản để T bán lấy tiền. H Văn T1 đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản như sau:

- Khoảng 00 giờ ngày 30/7/2021, tại tổ 10, xã T, huyện V, tỉnh Đ, H Văn T1 đột nhập vào phòng trọ trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 và 01 máy tính bảng hiệu Lenovo của anh Trương Thanh H đem về đưa cho Phạm Trọng T tiêu thụ. Tài sản thiệt hại trị giá 2.200.000 đồng;

- Khoảng 24 giờ ngày 23/8/2021, tại tổ 8, ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ, H Văn T1 đột nhập vào nhà anh Ngô Quang B trộm cắp 01 lap top hiệu ASUS 555 đem về đưa cho Phạm Trọng T tiêu thụ. Tài sản thiệt hại trị giá 4.000.000 đồng.

Tổng tài sản Phạm Trọng T chiếm đoạt trị giá 6.200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Phạm Trọng T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3]Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ,

gây bất B trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ khả năng nhận biết được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tình tiết là phạm tội 02 lần trở lên; xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại điểm g, o khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về dân sự: anh Nguyễn Hiếu TR, anh Trương Thanh H, anh Ngô Quang B, anh Nguyễn Văn K không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, 01 sim điện thoại số 0779809799 của anh Nguyễn Hiếu TR; 01 điện thoại di động OPPO A5 của anh Trương Thanh H; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A11, 01 lap top hiệu ASUS 555 anh Ngô Quang B Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện giao trả cho chủ sở hữu là có căn cứ.

+ Đối với 01 giấy biên nhận cầm đồ lưu vào hồ sơ vụ án.

+Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel số IMEI 1: 352377075605606, số IMEI 2: 352377075605614; 01 sim điện thoại có ký hiệu 8401-2009-5009-3844 bị cáo Phạm Trọng T không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho Phạm Trọng T.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo về tội danh; điều khoản; Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Về mức hình phạt; Về phần dân sự; Xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi trộm cắp ngày 22/8/2021 và ngày 26/8/2021 do tài sản T và T1 trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, Công an huyện Vĩnh Cửu xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Trọng T là phù hợp quy định pháp luật.

- Đối với H Văn T1 chưa đủ 16 tuổi. Căn cứ Điều 12 Bộ luật Hình sự, T1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Vĩnh Cửu xử lý hành chính bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định pháp luật.

- Đối với Nguyễn Văn K có hành vi mua và nhận cầm cố tài sản nhưng không biết nguồn gốc do phạm tội mà có nên không đủ căn cứ xác định K phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106; Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: bị cáo Phạm Trọng T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: bị cáo Phạm Trọng T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 28/8/2021.

Về dân sự: không xem xét.

Về xử lý vật chứng: trả lại cho Phạm Trọng T 01 điện thoại di động hiệu Masstel số IMEI 1: 352377075605606, số IMEI 2: 352377075605614; 01 sim điện thoại có ký hiệu 8401-2009-5009-3844.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu).

Về án phí: bị cáo Phạm Trọng T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn trên tính từ ngày bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ theo luật định.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKS ND huyện Vĩnh Cửu;
- VKS ND tỉnh ĐN;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- THA.huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Đại